

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: Khoa Xã hội & Nhân văn

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Cơ sở văn hoá Việt Nam		
Mã học phần:	71CULT20222	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71CULT20222_02		
Hình thức thi: Tiểu luận nhóm	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Áp dụng kiến thức về các lý thuyết, đặc trưng, chức năng và loại hình văn hoá vào việc nhận diện và phân tích các giá trị văn hoá VN trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả.	Tiểu luận	40%	đề 1	4	
CLO2	Đề xuất ý tưởng kinh doanh, ý tưởng xây dựng văn hoá doanh nghiệp trên cơ sở khai thác các đặc điểm con người và giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam.	Tiểu luận	20%		2	
CLO3	Sử dụng kỹ năng tư duy phân tích tư duy phản biện vào kiến giải các vấn đề văn hóa xã hội, môi	Tiểu luận	20%	đề 1	2	

	quan hệ giữa văn hóa cộng đồng với hành vi, tâm lý cá nhân trong tiêu dùng và lao động.					
CLO4	Sử dụng kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình hiệu quả.	Tiểu luận	10%	đề 1	1	
CLO5	Thể hiện ý thức trân trọng, giữ gìn các giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam và ý thức dựng xây, lan toả giá trị văn hoá tốt đẹp trong cộng đồng.	Tiểu luận	10%	đề 1	1	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Áp dụng kiến thức đã học, anh/ chị hãy chọn, phân tích một giá trị văn hoá truyền thống của Việt Nam mà anh/chị tâm đắc. Đề xuất một mô hình kinh doanh kết hợp quảng bá giá trị văn hoá mà anh/ chị nêu ở trên.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

2.1. Yêu cầu chung

- 1) Sinh viên thực hiện bài thi theo nhóm (7-10 người);
- 2) Hình thức trình bày: ấn phẩm truyền thông catalogue (15-20 trang) có kết cấu 4 phần rõ ràng, gồm: mở đầu, nội dung, kết luận, tài liệu tham khảo.

Phần thông tin bắt buộc: **Trang bìa chính** cần ghi thông tin Tên chủ đề được chọn, tên Trường, Khoa, tên nhóm thực hiện (mã lớp_tên nhóm_tên môn học), tháng năm thực hiện. **Trang bìa lót** cần ghi thông tin thành viên nhóm: Mã SV, Họ và tên, Nội dung/nhiệm vụ thực hiện.

Phần Mở đầu: trình bày ngắn gọn chủ đề văn hoá mà nhóm lựa chọn sao cho nổi lên tính cấp thiết của chủ đề và tính khả thi của việc phát triển mô hình kinh doanh quảng bá văn hoá truyền thống Việt Nam.

Phần Nội dung: trình bày đúng trọng tâm, chính xác, có phân tích, biện luận, có dẫn chứng/liên hệ thực tế; hình ảnh phù hợp với luận điểm.

Phần Kết luận: có tóm lược, đánh giá và gợi mở.

- 3) Bài làm có trích nguồn cho nội dung và hình ảnh rõ ràng, tỉ lệ sao chép từ 30% trở lên sẽ chấm không điểm = 0 điểm).
- 4) Phân bố nội dung công việc cho các thành viên phải cân đối. Nội dung bài làm của các thành viên phải kết hợp logic, thống nhất với chủ đề nhóm chọn (tính hiệu quả của tổ chức và làm việc nhóm).
- 5) Nội dung bài làm phải thể hiện tinh thần tôn trọng, ý thức giữ gìn giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

2.2. Yêu cầu về Format Tiểu luận

- Font (sử dụng các font chữ không chân như Helvetica, Montserrat, Moon, UTM-Avo). Size: 12-14. Dẫn hàng (Multiple 1.3-1.5).
- Tên file: Mã lớp HP_Mã nhóm _Bài thi cuối kỳ (VD: 232_71CULT20222_02_Nhóm 1_Bài thi cuối kỳ)
- Cách thức nộp bài: 01 đại diện nhóm upload file bài làm (pdf/mp4) lên trang CTE đúng ngày thi.

3. Rubric và thang điểm

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CỦA RUBRIC	TRỌNG SỐ CỦA MỖI TIÊU CHÍ	PHÂN LOẠI			
		Tốt	Khá	Trung bình	Kém
		(9,0đ-10,0đ)	(7,0-8,9đ)	(5,0đ-6,9đ)	(dưới 5,0đ)
1. Xác định và phân tích đúng giá trị văn hoá	40%	Áp dụng lý thuyết chính xác, có cơ sở.	Áp dụng lý thuyết tương đối chính xác, có cơ sở.	Áp dụng lý thuyết tương đối chính xác, thiếu có cơ sở.	Áp dụng lý thuyết không chính xác, không có cơ sở.
		4.0	3.0	2.5	2.0
2. Phân tích và chứng minh luận điểm rõ ràng, có dẫn chứng.	20%	Phân tích và chứng minh rõ ràng.	Phân tích và chứng minh khá rõ ràng, một số luận điểm lập luận chưa chặt chẽ nhưng không ảnh hưởng toàn bộ nội dung.	Phân tích và chứng minh một số nội dung nhưng lập luận nhiều chỗ chưa chặt chẽ, ít hoặc có lỗi sau về dẫn chứng.	Phân tích và chứng minh không rõ ràng, không logic, không có dẫn chứng.
		2.0	1.5	1.0	0.75

4. Lựa chọn giá trị văn hoá phù hợp với đối tượng tổ chức, doanh nghiệp.	10%	Lựa chọn giá trị phù hợp, đúng thực trạng xu hướng, thị hiếu của đối tượng	Lựa chọn giá trị phù hợp, nhưng chưa cập nhật xu hướng.	Lựa chọn giá trị tương đối phù hợp, tính chưa cập nhật xu hướng chưa cao	Lựa chọn giá trị không phù hợp, không cập nhật xu hướng
		1.0	0.75	0.5	0.25
5. Ý tưởng được phác thảo cụ thể, có khả năng hiện thực hoá.	10%	Ý tưởng đề xuất có khả năng hiện thực hoá cao.	Ý tưởng đề xuất có khả năng hiện thực hoá.	Ý tưởng đề xuất khó thực hiện.	Ý tưởng đề xuất không có khả năng thực hiện được; hoặc không đề xuất ý tưởng.
		1.0	0.75	0.5	0.25
6. Hình thức trình bày báo cáo, tiểu luận	10%	Đúng format, trình bày đẹp, logic, khoa học, không sai lỗi chính tả, văn phong.	Đúng format, trình bày khoa học, còn sai lỗi chính tả, văn phong.	Trình bày đẹp, nhưng chưa đúng format và sai một số lỗi chính tả	Chưa đúng format, trình bày thiếu logic, không khoa học, sai chính tả
		1.0	0.75	0.5	0.25
7. Mức độ đóng góp về nội dung mới	10%	Bài làm có chú thích nguồn tham khảo rõ ràng, chính xác. Tỷ lệ đạo văn dưới 10%.	Bài làm có chú thích nguồn tham khảo rõ ràng nhưng còn lỗi sắp xếp. Tỷ lệ đạo văn dưới 20%.	Bài làm có chú thích nguồn tham khảo tương đối rõ ràng nhưng còn lỗi, một số chỗ không ghi nguồn. Tỷ lệ đạo văn dưới 30%.	Bài làm không chú thích nguồn tham khảo. Tỷ lệ đạo văn trên 30%.
		1	0.75	0.5	0
TỔNG	100%				

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Hồ Quốc Hùng

Giảng viên ra đề



ThS. Lê Thị Gấm